TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **35**/2023/KDTM-ST
Ngày: 06/9/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Cúc**

2. Ông Nguyễn Văn Khanh

- ***Thư ký phiên toà***: **Bà Nguyễn Thị Minh Tú** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa***: **Ông Bùi Bách Thành** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 41/2023/TLST-KDTM ngày 01/12/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án xa xét xử số 75/2023/QĐXX-ST ngày 12/7/2023 và các Quyết định hoãn phiên tòa giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam thịnh v.

Trụ sở: Số 89 phố Láng H, phường Láng H, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị T – chức vụ: Cán bộ Xử lý nợ. Theo văn bản ủy quyền số 1815/2023/GUQ-VPB ngày 20/4/2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh v . *(Có mặt)*

Bị đơn: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và vận tải Thành C.

Trụ sở: Số 8, ngõ 438 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thu T – Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thu T, sinh năm 1991

HKTT: Tổ 11, thị trấn Đông A, huyện Đông A, TP Hà Nội. *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 25/4/2022 và lời khai tại Tòa án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam thịnh v (gọi tắt là VPbank) trình bầy: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và vận tải Thành C (sau đây viết tắt là: Công ty Thành C) có ký kết Hợp đồng kiêm giấy đề nghị phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 25/4/2019 tại VPBank, hạn mức sử dụng thẻ là 300.000.000 đồng *(Ba trăm triệu đồng)*, mục đích sử dụng vốn thông qua việc phát hành thẻ để Phục vụ hoạt động kinh doanh. Ngoài ra Hợp đồng còn có các thỏa thuận về lãi suất, phương thức tính lãi, thời hạn thẻ…

Để đảm bảo cho việc mở thẻ trên, bà Nguyễn Thu T – Giám đốc Công ty Thành C đã ký kết Hợp đồng bảo lãnh số 08/HĐBL/VPBANK-VTTC ngày 25/04/2019 đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho bên được bảo lãnh là Công ty Thành C trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản đảm bảo ngày 25/04/2019 ký giữa Công ty Thành C và VPBank bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, khế ước nhận nợ và văn bản liên quan.

Thực hiện theo cam kết của hợp đồng giữa 2 bên, VPBank đã cung cấp cho Công ty Thành C 01 thẻ tín dụng quốc tế chính mang tên Nguyễn Thu T và 02 thẻ phụ mang tên Nguyễn Ngọc G và Nguyễn Thị T. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Thành C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho VPBank nên VPBank đã chuyển toàn bộ khoản nợ quá hạn.

Tính đến ngày 06/9/2023, Công ty Thành C còn nợ VPBank số tiền là:

- Nợ gốc: 299.663.371 đồng;
- Nợ lãi: 389.002.961 đồng;

Tổng cộng: **688.666.332 đồng** (Sáu trăm tám mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm ba mươi hai đồng).

Nay VPBank đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Buộc Công ty Thành C phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng kiêm giấy đề nghị phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm nêu trên, tính đến ngày 06/9/2023 là:

- Nợ gốc: 299.663.371 đồng;
- Nợ lãi: 389.002.961 đồng;

Tổng cộng: **688.666.332 đồng** (Sáu tám mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm ba mươi hai đồng).

- Trong trường hợp Công ty Thành C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Vpbank, đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thu T có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Thành C toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

- Công ty Thành C tiếp tục phải chịu lãi và phạt chậm trả lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên cho đến ngày Công ty Thành C thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

- Trong trường hợp Công ty Thành C, bà Nguyễn Thu T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Vpbank, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty Thành C, bà Nguyễn Thu T để thu hồi khoản nợ vay.

* Người đại diện theo pháp luật cho bị đơn chị Nguyễn Thu T đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai trình bày:

Về việc giao kết Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản đảm bảo ngày 25/04/2019, hạn mức sử dụng thẻ là 300.000.000 đồng giữa Công ty Thành C và VPBank cũng như việc kí Hợp đồng bảo lãnh số 08/HĐBL/VPBANK-VTTC ngày 25/04/2019 giữa chị Nguyễn Thu T và VPBank chị công nhận đúng như VPBank trình bày. Kể từ ngày quá hạn là ngày 22/4/2021, do tình hình dịch bệnh, hoạt động kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn nên Công ty Thành C bị quá hạn thẻ và không có khả năng chi trả khoản nợ cho VPBank. Công ty Thành C xác nhận nợ gốc và nợ lãi như VPBank yêu cầu và đề xuất với Ngân hàng miễn lãi và Công ty trả gốc 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) trong vòng 2 năm.

Tại phiên tòa, chị T khẳng định khoản nợ của Công ty Thành C với VPBank hoàn toàn phát sinh trên chiếc thẻ chính Ngân hàng cấp cho Công ty và được tiêu dùng phục vụ toàn bộ cho Công ty. Hai thẻ phụ không phát sinh dư nợ và không ai tiêu dùng khoản tiền nào cho nhu cầu cá nhân. Chị đề nghị Ngân hàng miễn toàn bộ lãi cho Công ty Thành C, Công ty Thành C sẽ có trách nhiệm trả toàn bộ nợ gốc cho VPBank trong vòng 36 tháng. Chị T đề nghị tác riêng phần trách nhiệm cá nhân của chị đối với khoản vay này. Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên toà phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thời hiệu và thẩm quyền theo quy định. Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên tòa đúng trình tự theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa thực sự nghiêm túc các quy định của pháp luật, vắng mặt tại một số buổi buổi làm việc và hòa giải không có lý do. Về việc giải quyết nội dung vụ án: Nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với Công ty Thành C là có cơ sở nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả diễn biến tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 25/4/2019, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và vận tải Thành C ký "Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm" và được Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh v phê duyệt hạn mức tín dụng 300 triệu đồng và cấp các thẻ tín dụng cho Công ty nhằm mục đích phục vụ kinh doanh. Do Công ty Thành C vi phạm nghĩa vụ hợp đồng nên xảy ra tranh chấp. Vì vậy có cơ sở xác định đây là vụ án Kinh doanh thương mại - Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có trụ sở theo Đăng ký kinh doanh tại phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nên việc Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS và hướng dẫn tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 5/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[2] Về nội dung:

2.1 Xét tính hợp pháp của hợp đồng: "Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm" được phê duyệt hạn mức tín dụng 300 triệu đồng ngày 25/4/2019 được VPBank và Công ty Thành C thống nhất tự nguyện thỏa thuận, ký kết bởi những người có đủ thẩm quyền, năng lực hành vi dân sự phù hợp với giao dịch được xác lập, mục đích và nội dung của các hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Về hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 124 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Về nội dung của hợp đồng: Các điều khoản của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực đối với các bên về quyền, nghĩa vụ và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

Để bảo lãnh cho khoản vay, bà Nguyễn Thu T ký Hợp đồng bảo lãnh số 08/HĐBL/VPBANK-VTTC ngày 25/04/2019, việc ký kết này các bên đều thừa nhận tự nguyện giao kết, các điều khoản của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật về hình thức cũng như nội dung, không trái đạo đức xã hội vì vậy phát sinh hiệu lực đối với các bên, các bên phải có trách nhiệm thực hiện.

2.2 Xét quá trình thực hiện hợp đồng của các bên: Hội đồng xét xử thấy, sau khi Công ty Thành C có Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm VPBank đã phê duyệt hạn mức tín dụng và phát hành thẻ tín dụng cho Công ty Thành C bao gồm 1 thẻ chính và 2 thẻ phụ với hạn mức tín dụng là 300.000.000đồng. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, Công ty Thành C đã thực hiện các giao dịch trên thẻ chính. Tuy nhiên, Công ty Thành C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với số tiền sử dụng thẻ tín dụng nêu trên, vi phạm hợp đồng. Vì vậy, VPBank khởi kiện yêu cầu buộc Công ty Thành C phải trả nợ gốc và lãi phát sinh là có căn cứ và đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

2.3 Về số tiền phải trả: Tính đến ngày 06/9/2023, Công ty Thành C còn nợ VPBank tổng số tiền là 688.666.332, trong đó: nợ gốc là 299.663.371 đồng; nợ lãi quá hạn là 389.002.961. Nay VPBank yêu cầu bị đơn Công ty Thành C phải thanh toán số tiền nợ gốc, lãi nêu trên là có căn cứ cần được chấp nhận. Do vậy cần buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ VPBank số tiền nợ gốc, tiền nợ lãi tính đến hết ngày 06/9/2023 theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm" ngày 25/4/2019 và Luật tổ chức các tín dụng. Công ty Thành C phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền gốc kể từ ngày 07/9/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản tiền theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

2.3 Trong trường hợp Công ty Thành C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank thì bà Nguyễn Thu T có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Thành C toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan như thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm" ngày 25/4/2019 nêu trên theo Hợp đồng bảo lãnh số 08/HĐBL/VPBANK-VTTC ngày 25/04/2019. Tại phiên tòa, bà Trang yêu cầu tách trách nhiệm cá nhân, không phải trả nợ thay cho Công ty Thành C, vì việc bà Trang bảo lãnh cho Công ty Thành C không có sự đồng ý của chồng. Tuy nhiên, lời trình bày của bà Trang là không có căn cứ chấp nhận vì bà Trang đã đồng ý bảo lãnh tín chấp không hủy ngang đối với toàn bộ nghĩa vụ của Công ty Thành C theo Hợp đồng bảo lãnh số 08/HĐBL/VPBANK-VTTC. Hợp đồng hợp pháp nên phát sinh hiệu lực, các bên phải tuân thủ.

2.4 Đối với yêu cầu của Nguyên đơn là: trong trường hợp Công ty Thành C, bà Nguyễn Thu T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty Thành C, bà Nguyễn Thu T để thu hồi khoản nợ vay. Đây là khoản vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm, yêu cầu của nguyên đơn thuộc về giai đoạn thi hành án vì vậy không có căn cứ để chấp nhận.

[3]Về án phí: Bị đơn Công ty Thành C phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Quan điểm và ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng với các quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 4, Điều 119, Điều 342, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự

- Căn cứ các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh v đối với Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và vận tải Thành C về việc yêu cầu thanh toán khoản tiền nợ phát sinh từ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm và thẻ tín dụng cấp kèm theo.

2. Buộc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và vận tải Thành C phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh v toàn bộ số tiền còn nợ tính đến ngày 06/9/2023 là: 688.666.332 đồng, trong đó: Nợ gốc: 299.663.371 đồng; nợ lãi quá hạn là: 389.002.961 đồng.

3. Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (ngày 07/9/2023) cho đến khi thi hành án xong, Công ty Thành C còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 25/4/2019.

4. Trường hợp Công ty Thành C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank thì bà Nguyễn Thu T có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Thành C toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan như thỏa thuận tại "Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm" ngày 25/4/2019 nêu trên theo Hợp đồng bảo lãnh số 08/HĐBL/VPBANK-VTTC ngày 25/04/2019.

5. Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng VPBank đối với trường hợp Công ty Thành C, bà Nguyễn Thu T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Vpbank, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc

quyền sở hữu/sử dụng của Công ty Thành C, bà Nguyễn Thu T để thu hồi khoản nợ vay.

6. Về án phí: Công ty Thành C phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 31.546.653đ (Ba mươi mốt triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh v số tiền 10.831.804 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên lai số AA/2020/0065521 ngày 18/11/2022.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Loan